TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 21-3-2022
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH LONG AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thùy Trang.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Văn Thành
2. Bà Hồ Thị Đoan Vân

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Văn Tùng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Kim H, sinh năm 1979;
Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện C, tỉnh Long An. *(có mặt)*
2. Bị đơn: Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1974;
Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện C, tỉnh Long An. (*có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/01/2022 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Hồ Thị Kim H trình bày: bà và ông L cưới nhau vào năm 2000, do tìm hiểu tự nguyện, sau đó có đăng ký kết hôn vào ngày 13/8/2002 tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Long An. Trong thời gian vợ chồng sống chung thường hay cãi vả do tính tình không hòa hợp, không nhường nhịn nhau dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng lớn và đã ly thân từ năm 2019 đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, ông L cũng không có thiện chí hàn gắn với bà. Nay bà thấy không còn tình cảm với ông L, vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn với ông L.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Kim N, sinh ngày 08/3/2001 đã thành niên và Huỳnh Văn L, sinh ngày 01/3/2007 đang chung sống với ông L. Hiện tại bà đang thuê nhà bên ngoài để đi làm, chưa có nhà ở và

điều kiện kinh tế còn khó khăn, bản thân đang bị bệnh nên bà yêu cầu để ông L tiếp tục nuôi con chung, bà không có khả năng cấp dưỡng nuôi con, tùy theo điều kiện kinh tế mà bà lo cho con theo khả năng của bà. Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung của vợ chồng; vợ chồng không có nợ chung.

Đối với bị đơn ông Huỳnh Văn L, Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo phiên tòa hợp lệ nhưng ông L không nộp văn bản nêu ý kiến và có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với ông Huỳnh Văn L, Tòa án đã tống đạt các thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo phiên tòa sơ thẩm nhưng ông L không đến tham dự phiên tòa và có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt ông L .

[2]. Về nội dung: Bà Hồ Thị Kim H và ông Huỳnh Văn L cưới nhau vào năm 2000, do tìm hiểu tự nguyện, sau đó có đăng ký kết hôn vào ngày 13/8/2002 tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp. Bà H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông L là quan hệ tranh chấp ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn theo bà H trình bày do trong quá trình chung sống vợ chồng tính tình không hòa hợp, không nhường nhịn nhau dẫn đến cãi vả, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, vợ chồng ly thân từ năm 2009 đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau và không có thiện chí hàn gắn với nhau nên bà H yêu cầu ly hôn với ông L. Đối với ông L, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông L vẫn không đến Tòa án để giải quyết cho thấy ông L không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng với bà H.

[4]. Hội đồng xét xử xét thấy giữa bà H và ông L đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần xử chấp nhận cho bà H được ly hôn với ông L .

[5]. Về nuôi con chung: bà H và ông L có có 02 con chung tên Huỳnh Kim N, sinh ngày 08/3/2001 đã thành niên và Huỳnh Văn L, sinh ngày 01/3/2007 đang chung sống với ông L. Khi ly hôn bà H yêu cầu để ông L tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Luân vì điều kiện kinh tế của bà đang khó khăn không thể nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, từ lúc vợ chồng ly thân đến nay con chung sống với

ông L đang có cuộc sống ổn định và cháu Luân cũng có nguyện vọng sống với ông L nên cần để ông L tiếp tục nuôi cháu Luân. Do ông L không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét, nếu sau này ông L có tranh chấp về việc cấp dưỡng nuôi con thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

[6]. Bà H không trực tiếp nuôi con nhưng được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Nếu bà H có căn cứ chứng minh ông L hạn chế quyền thăm nom con hoặc không đảm quyền lợi về mọi mặt của con thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn bằng một vụ án khác.

[7]. Về tài sản chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết và nợ chung bà H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không đề cập đến. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

[8]. Về án phí: bà H phải chịu án phí theo qui định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Hồ Thị Kim H về việc ly hôn đối với ông Huỳnh Văn L.

Về hôn nhân: Bà Hồ Thị Kim H được ly hôn với ông Huỳnh Văn L.

Về nuôi con chung: bà H và ông L có 02 con chung tên Huỳnh Kim N, sinh ngày 08/3/2001 đã thành niên và Huỳnh Văn L, sinh ngày 01/3/2007. Khi ly hôn, ông L được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Văn L, bà H không cấp dưỡng nuôi con.

Bà H có quyền tới lui thăm con, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con sau này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí: Bà Hồ Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0005841 ngày 11/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Long An, bà H đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quýêt định đựơc thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người đựơc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Long An;*
- *VKSND huyện C;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *UBND nơi ĐKKH;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, lưu án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thùy Trang